TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: 245/2018/HSST
Ngày 15 tháng 10 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Hải Yến**
Các hội thẩm nhân dân: **1. Bà Nguyễn Thị Hà**
2. Bà Hoàng Thị Thiệu

- Thư ký phiên toà: **Bà Lê Thị Hồng Hạnh** – Thư ký Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng - thành phố Hà Nội *tham gia phiên toà:* **Ông Nguyễn Ngọc Hải** – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 15.10.2018, tại trụ sở, Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 257/2018/HSST ngày 27.09.2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến D; Sinh năm: 1994. Nơi ĐKHKTT: Thị trấn V, huyện V, tỉnh Hà Giang. Nghề nghiệp: Không. Văn hóa: 12/12. Con ông: Nguyễn Ngọc C. Con bà: Vũ Thị D. Danh chỉ bản số 336 ngày 26.07.2018 do công an Quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền sự: Không. Tiền án: 01 tiền án. – Ngày 31/07/2012 Tòa án nhân dân huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích). Bắt tạm giam ngày 13.07.2018. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

* Người bị hại: chị Nguyễn Thị Thanh H (sinh năm: 1986, trú tại: ngõ Đ – phường K – quận Đ – Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Lê Trọng T (sinh năm: 1983, HKTT: phố N, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở: ngõ H – phường C – Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h ngày 13/3/2018, Nguyễn Tiến D đến cửa hàng cắt tóc "T": của anh Lê Trọng T tại địa chỉ 12 Lê Đại Hành – Hai Bà Trưng – Hà Nội để làm việc. Khi đến nơi D gặp chị Nguyễn Thị Thanh H (sinh năm: 1986, trú tại: 27 ngõ Đ - T– K– Đ– Hà Nội). Thấy D đến, chị H nhờ D trông hộ cửa hàng rồi đi ra ngoài. Sau khi chị H rời cửa hàng, D nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của cửa hàng nên ra quầy thu ngân của cửa hàng mở ngăn kéo và lấy số tài sản trong đó gồm 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng, 400 USD và khoảng 32.000.000 đồng. Sau đó D cất số tài sản vừa trộm cắp được vào một túi nilon đen rồi để vào cốp xe máy của D và bỏ đi. Khoảng 02 tuần sau, D nhờ một người bạn xã hội mang chiếc

điện thoại Iphone 6 màu vàng mà D đã trộm cắp để trả lại cho anh T. Số tiền 400 USD D đã bán cho một cửa hàng vàng tại Hải Phòng (D không nhớ địa chỉ) được gần 9.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền trộm cắp được của anh T, D đã tiêu xài cá nhân hết.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã yêu cầu định giá chiếc điện thoại di động Iphone 6 màu vàng mà D đã trộm cắp của anh T. Bản kết luận định giá tài sản số 50 ngày 21/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hai Bà Trưng kết luận chiếc điện thoại Iphone 6 đã qua sử dụng trị giá 3.000.000 đồng.

Căn cứ tỷ giá quy đổi giữa USD và VND ngày 13/3/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là 1 USD = 22.450 đồng, 400 USD trị giá tương đương 8.980.000 VNĐ. Như vậy tổng tài sản mà D trộm cắp của anh T là 43.980.000 đồng.

Ngày 13/07/2018, gia đình D đã bồi thường số tiền D đã trộm cắp của anh T. Anh T đã nhận số tiền 32.000.000 đồng, 400 USD và không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 248/CT/VKS-HS ngày 25.09.2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng thì bị cáo Nguyễn Tiến D bị truy tố về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Tiến D về tội danh và điều luật đã viện dẫn. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét xử bị cáo Nguyễn Tiến D với mức hình phạt từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Về bồi thường dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu trên. Bị cáo nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà, là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, được chứng minh theo biên bản bắt người. Thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09h00’ ngày 13/3/2018, tại cửa hàng cắt tóc “T” số 12 Lê Đại Hành – Hai Bà Trưng – Hà Nội, Nguyễn Tiến D có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 màu vàng, số tiền 400 USD và 32.000.000 đồng của anh Lê Trọng T. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 43.980.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến D đã phạm vào tội trộm cắp tài sản tội

phạm và hình phạt được quy định khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản được nhà nước bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến an toàn xã hội, bị nhà nước quy định là tội phạm. Trong vụ án này hành vi của bị cáo lợi dụng sự sơ hở của người bị hại. Bị cáo đã lén lút trộm cắp tài sản của người bị hại. Cần xử lý nghiêm khắc trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Xét nhân thân bị cáo chưa có tiền sự nhưng có 01 tiền án đã xóa án tích, lần này phạm tội không xác định là tái phạm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về bồi thường dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự nên tòa không xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Tiến D** phạm tội: **"Trộm cắp tài sản".**

Áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106, điều 136, điều 331, điều 333, điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Nguyễn Tiến D 30 (ba mươi) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 13.07.2018.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Thị Hải Yến

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Quận Hai Bà Trưng;
- Công an Quận Hai Bà Trưng;
- THA Quận Hai Bà Trưng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP